CTCP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (UPCOM: QNC)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	5,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.8%	**-3.3%**	**-12.1%**

ROE (2025): 5.1% | +/- YoY ▼ 1.4%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	554 tỷ VNĐ	▲ 82.0 ▲ 17.5%	▲ 83.0 ▲ 17.7%
LN gộp	57.5 tỷ VNĐ	▲ 29.5 ▲ 105%	▲ 7.90 ▲ 15.9%
LN thuần	20.9 tỷ VNĐ	▲ 18.3 ▲ 693%	▲ 15.7 ▲ 303%
LN sau thuế	17.4 tỷ VNĐ	▲ 15.9 ▲ 1084%	▲ 12.4 ▲ 245%

	2025	YoY
DT thuần	1,908 tỷ VNĐ	▲ 295 ▲ 18.3%
LN gộp	164 tỷ VNĐ	▼ 19.0 ▼ 10.7%
LN thuần	40.3 tỷ VNĐ	▼ 16.8 ▼ 29.5%
LN sau thuế	35.9 tỷ VNĐ	▼ 7.30 ▼ 16.9%

Kết quả kinh doanh

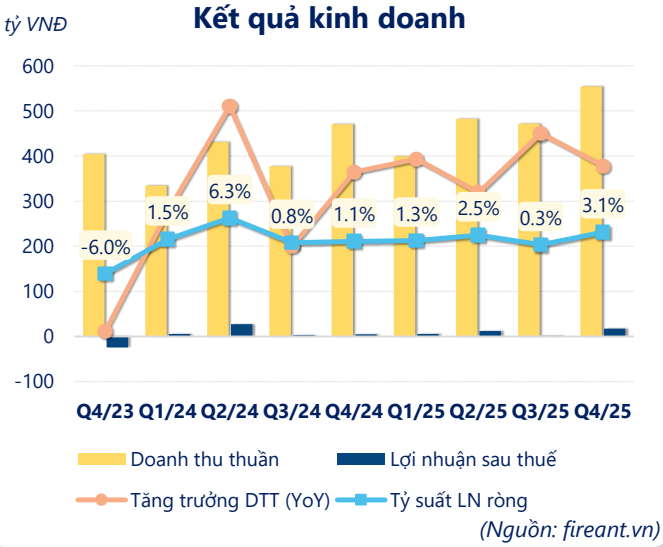

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

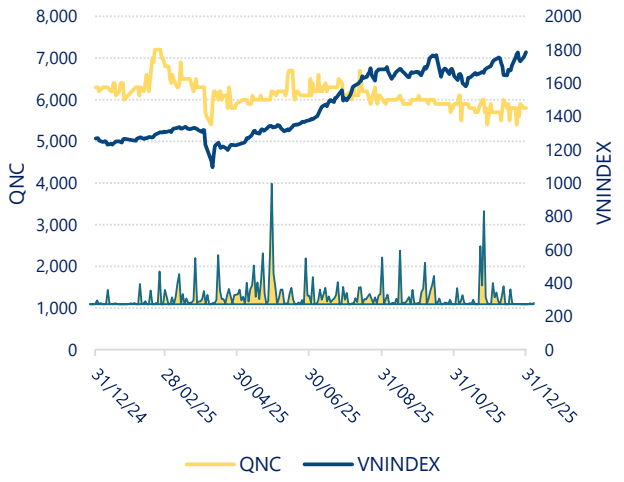

CTCP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (UPCOM: QNC)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

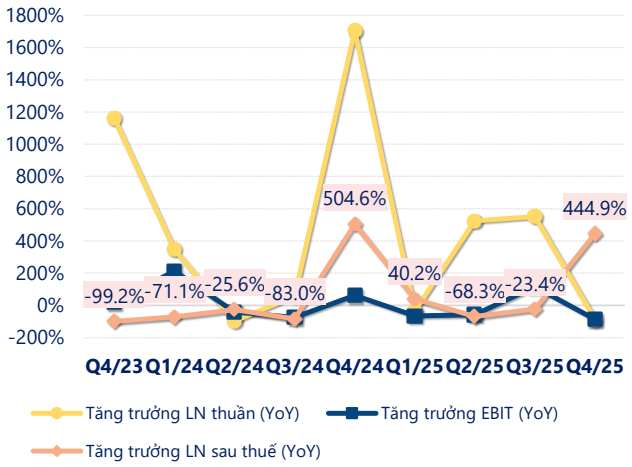

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

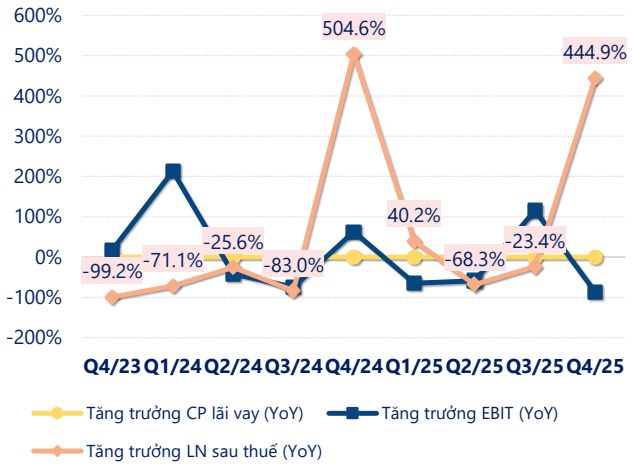

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

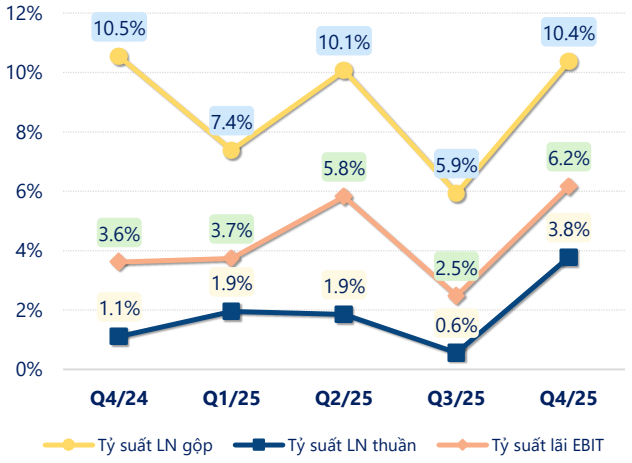

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

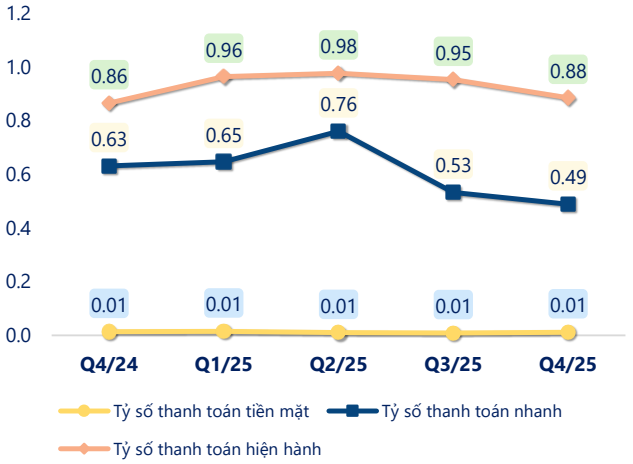

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

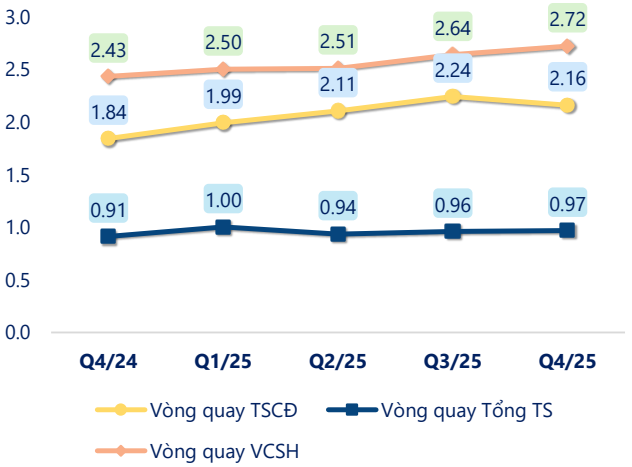

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

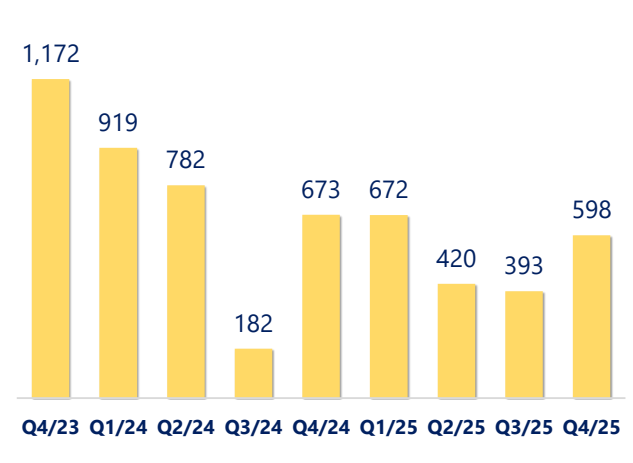

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (UPCOM: QNC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**554**	**471**	**17.7%**	**1,908**	**1,613**	**18.3%**
Giá vốn hàng bán	497	421	18.0%	1,744	1,430	22.0%
Lợi nhuận gộp	57.5	49.6	15.9%	164	183	-10.7%
Doanh thu HĐTC	0.37	2.62	-86.0%	1.84	3.34	-44.9%
Chi phí TC	13.8	11.7	18.1%	54.3	46.6	16.4%
Chi phí lãi vay	13.2	11.3	16.7%	43.7	44.3	-1.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.68	0.28	142%	2.45	1.57	56.5%
Chi phí QLDN	**22.4**	**35.0**	**-35.9%**	**68.4**	**81.1**	**-15.7%**
LN thuần từ HĐKD	20.9	5.20	303%	40.3	57.1	-29.5%
Lợi nhuận khác	**0.05**	**0.51**	**-89.8%**	**4.85**	**-2.22**	**318%**
LN trước thuế	21.0	5.71	268%	45.1	54.9	-17.8%
Lợi nhuận sau thuế	**17.4**	**5.05**	**245%**	**35.9**	**43.2**	**-16.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**17.4**	**5.06**	**244%**	**35.9**	**43.2**	**-16.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

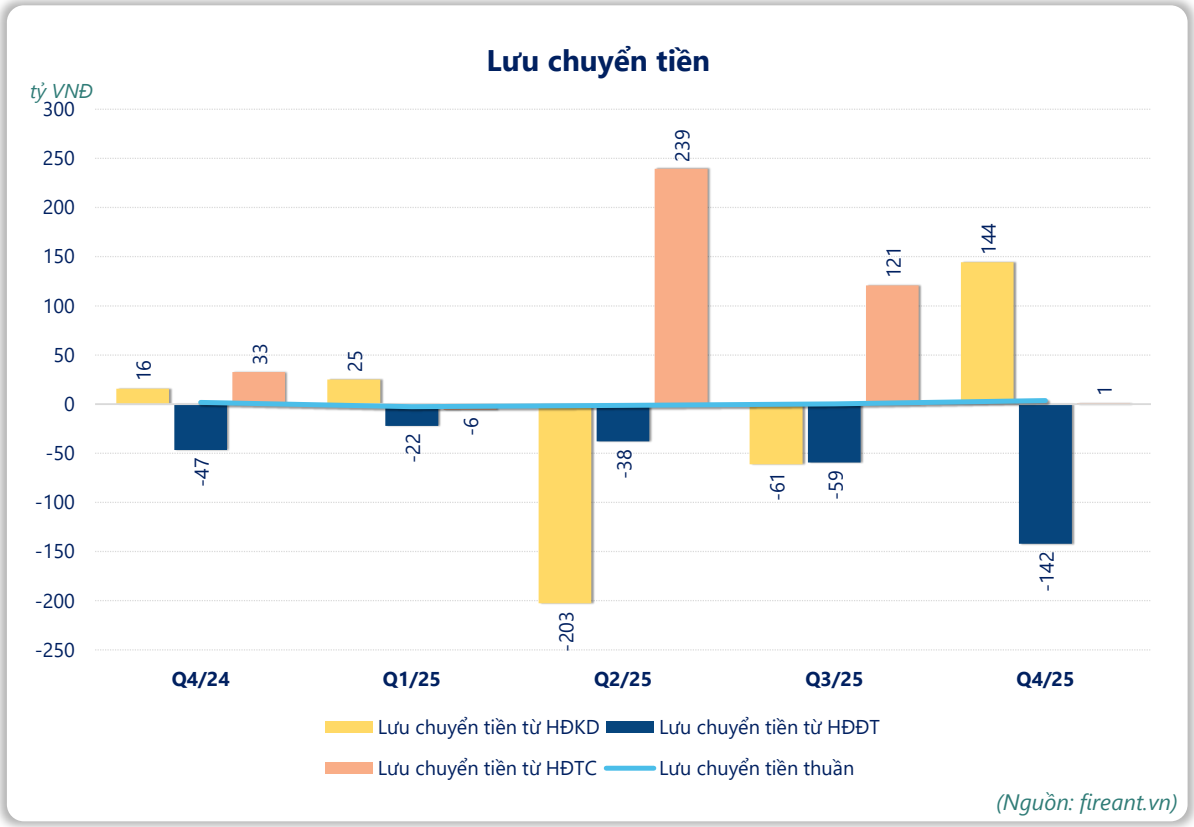

(Nguồn: fireant.vn)